

324.259 707 509 597 75

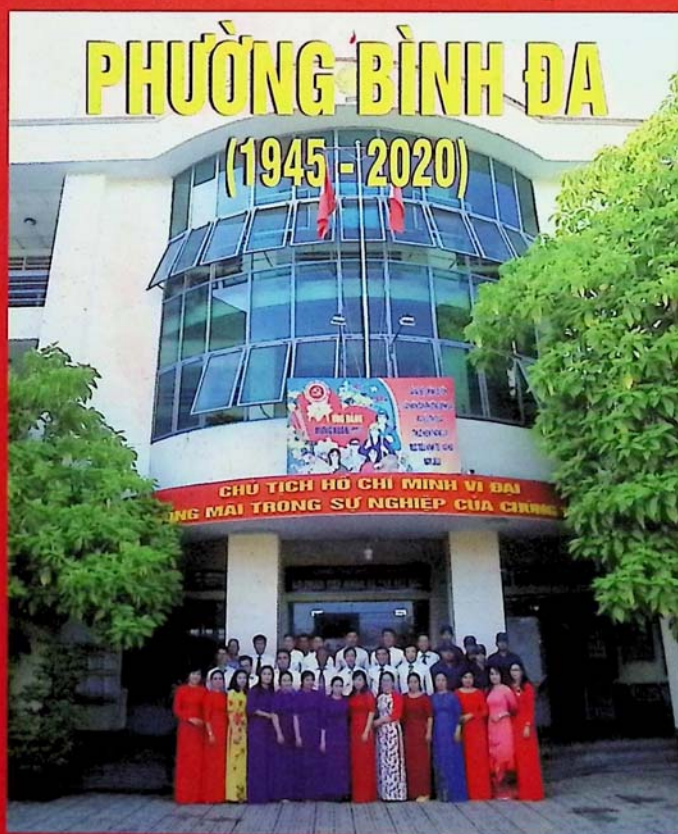
ĐC

L 302 S

ANH ỦY BIÊN HÒA  
H ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA



# LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA (1945 - 2020)



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA  
(1945-2020)**



THÀNH ỦY BIÊN HÒA  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA

**LỊCH SỬ**  
**ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**  
**(1945-2020)**

THƯ VIỆN TỈNH ĐỒNG NAI  
SÁCH TẶNG

2025/ĐC/VV CQ2009

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

---

### **CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN**

- + BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY BIÊN HÒA
- + BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY BIÊN HÒA

### **CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐÀ**

### **BAN CHỈ ĐẠO**

- + Đ/c Nguyễn Văn Thanh - Bí thư Đảng ủy
- + Đ/c Nguyễn Văn Anh - Phó BTĐU-CTUBND
- + Đ/c Nguyễn Diệu Hoàng - UVBTV-CTHĐND
- + Đ/c Bùi Huy Soạn - Phó Ban Tuyên giáo
- + Đ/c Nguyễn Hòa Hưng - ĐUV - Chỉ huy trưởng QS phường
- + Đ/c Nguyễn Thanh Hoài - Trưởng công an phường
- + Đ/c Bùi Thị Hồng Quế - Công chức tài chính - Kế toán

### **BAN BIÊN SOẠN**

- + Đ/c Nguyễn Văn Thanh - Bí thư Đảng ủy
- + Đ/c Nguyễn Văn Anh - Phó Bí thư - Chủ tịch UBND
- + Đ/c Nguyễn Diệu Hoàng - Ủy viên Thường vụ - Chủ tịch HĐND
- + Đ/c Bùi Huy Soạn - Phó Ban Tuyên giáo
- + Đ/c Trần Quang Toại - Tổng Thư ký Hội KHLS Đồng Nai
- + Đ/c Trần Minh Trí - Hội KHLS Đồng Nai
- + Đ/c Ninh Thị Vui - Hội KHLS Đồng Nai

### **BAN THƯ KÝ**

- + Đ/c Nguyễn Phước Thiên Thảo - Phó Chủ nhiệm UBKT
- + Đ/c Đỗ Tiến Dũng - Phó Khối vận



## *Lời giới thiệu*

**P**hường Bình Đa có quá trình hình thành và phát triển cùng với tiến trình hình thành vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai hơn 320 năm (1698-2020). Năm 1698, khi Chương cơ Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh vâng lệnh chúa Nguyễn Phúc Chu kinh lược đất phương Nam, nhiều lớp cư dân người Việt từ vùng Ngũ Quảng vượt bao khó khăn đến Bình Đa - Biên Hòa sinh sống khẩn hoang, mở đất lập làng. Với truyền thống yêu nước từ ngàn xưa, qua các thời kỳ lịch sử, người dân Bình Đa luôn cần mẫn trong lao động sản xuất để xây dựng quê hương; khi đất nước bị hiểm họa xâm lăng, người dân đã anh dũng đứng dậy theo tiếng gọi của non sông, chiến đấu vì độc lập tự do cho Tổ quốc.

Trong suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, khu vực Bình Đa nay thuộc phường An Bình là vùng rừng rậm rạp liền nhau, nhân dân có truyền thống chiến đấu dũng cảm, kiên cường bám trụ, đã xây dựng thành căn cứ du kích lợi hại từ thời chống Pháp. Từ bàn đạp này,

các lực lượng vũ trang cách mạng đột nhập vào thị xã Biên Hòa, nhiều lần vươn ra đánh giao thông đường sắt, đường I và đường 15. Căn cứ Bình Đa là một mắt xích quan trọng trên hành lang giao liên từ Chiến khu Đ đến Bà Rịa. Thời chống Mỹ, chính quyền Sài Gòn mở xa lộ, lập khu kỹ nghệ, cấy dân di cư, ủi phá địa hình, cuộc sống của nhân dân địa phương có nhiều xáo trộn, khó khăn. Nhưng, nhân dân Bình Đa vẫn một lòng son sắt thủy chung theo Đảng, theo Bác Hồ, hướng về cách mạng bằng những hành động và việc làm thiết thực, nhân dân đã đóng góp nhiều lương thực, thuốc men, hàng hoá vào các căn cứ kháng chiến.

Chiến thắng vĩ đại mùa Xuân năm 1975, mở ra thời kỳ lịch sử mới đầy tự hào của dân tộc, dưới sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng, các đảng viên, cán bộ và nhân dân phường Bình Đa cùng đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng cuộc sống mới, đạt được nhiều thành tựu trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Với tinh thần *"Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây"*, nhằm ghi nhớ và phát huy truyền thống của những thế hệ cha anh đi trước đã đấu tranh và xây dựng quê hương, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Bình Đa tổ chức sưu tầm, biên soạn quyển **"Lịch sử Đảng bộ phường Bình Đa 1945-2020"**. Đây sẽ là tài liệu nhằm tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ tiếp

tục phát huy truyền thống quê hương, ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi mọi chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong giai đoạn cách mạng mới.

Mặc dù Ban Biên soạn đã nỗ lực và có nhiều cố gắng, với tinh thần trách nhiệm cao, song trong quá trình thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, nguồn tài liệu thành văn bị thất lạc; mặt khác, các nhân chứng lịch sử đến nay tuổi đã cao, già yếu, trí nhớ bị suy giảm, nhiều người đã mất. Chính vì vậy, nội dung cuốn sách không thể tránh khỏi những thiếu sót nhất định, chúng tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp chân tình, có tính chất xây dựng của bạn đọc gần xa, để khi hội đủ điều kiện Đảng bộ sẽ bổ sung hoàn chỉnh và tái bản với chất lượng cao hơn.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ  
PHƯỜNG BÌNH ĐÀ**



MỞ ĐẦU

**ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN,  
VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THỐNG**

**1. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM VỀ ĐỊA LÝ, TỰ NHIÊN**

*- Vị trí địa lý:*

Phường Bình Đa là phường nội ô, cửa ngõ vào thành phố Biên Hòa. Phường Bình Đa có diện tích tự nhiên 126,52ha, có Suối Linh chảy ngang qua hai tổ 22, 23 thuộc khu phố 3. Phường Bình Đa có 3.126 hộ dân, với trên 19.000 người với 05 dân tộc gồm: Kinh, Hoa, Tày, Nùng, Mường; trong đó người Kinh chiếm số lượng đông đảo. Về tôn giáo: Công giáo chiếm 33%, Phật giáo chiếm 57%, còn lại là những người không có đạo và các tôn giáo khác. Phường Bình Đa được thành lập vào ngày 01/9/1988 theo Quyết định số 103/HĐBT ngày 08/6/1988 của Hội đồng Bộ trưởng trên cơ sở tách ra từ phường Tam Hòa. Trước năm 1975, phường Bình Đa là một ấp với tên gọi là ấp Trần Quốc Toản, thuộc phường Tam Hiệp.

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

---

Vị trí địa lý của phường Bình Đa được xác định như sau:

- + Phía Đông giáp phường Long Bình;
- + Phía Tây giáp phường Tam Hiệp;
- + Phía Nam giáp phường An Bình;
- + Phía Bắc giáp phường Tam Hòa.

Phường Bình Đa được chia thành 04 khu phố:

- + Khu phố 1 chia ra 10 tổ nhân dân;
- + Khu phố 2 chia ra 26 tổ nhân dân;
- + Khu phố 3 chia ra 19 tổ nhân dân;
- + Khu phố 4 chia ra 15 tổ nhân dân.

- *Đặc điểm tự nhiên:*

Phường Bình Đa có tổng diện tích tự nhiên là 126,52ha, gồm:

- + Đất nông nghiệp: 0,87ha, chiếm 0,69%;
- + Đất phi nông nghiệp: 125,65ha, chiếm 99,31%.

Trong 0,87ha đất nông nghiệp của phường có 0,16ha đất trồng cây lâu năm; Đất nuôi trồng thủy sản có diện tích 0,71ha chiếm 81,17% diện tích đất nông nghiệp, khu vực chủ yếu quanh Suối Linh.

Đối với đất phi nông nghiệp, bao gồm:

+ Đất ở có diện tích 51,51ha, chiếm 41% diện tích đất phi nông nghiệp. Đất ở tập trung chủ yếu dọc theo Xa lộ Hà Nội, đường Phạm Văn Thuận, đường Trần Quốc Toản...

+ Đất chuyên dùng: 69,46ha, chiếm 55,28% diện tích đất phi nông nghiệp. Trong đó đất xây dựng trụ sở cơ quan 1,39ha; đất quốc phòng 21,68ha; đất an ninh 0,02ha; đất xây dựng công trình sự nghiệp 11ha; đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp 11,85ha; đất có mục đích công cộng: 23,53ha, bao gồm: đất giao thông 20,72ha; đất thủy lợi 0,60ha; đất sinh hoạt cộng đồng 0,02ha; đất khu vui chơi giải trí cộng đồng 2,18ha; đất công trình năng lượng 0,01ha; đất cơ sở tôn giáo 1,48ha, chiếm 1,18% đất phi nông nghiệp; đất cơ sở tín ngưỡng 0,11ha, chiếm 0,09% đất phi nông nghiệp; đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối 3,08ha, chiếm 2,45% đất phi nông nghiệp là diện tích của Suối Linh và các suối nhánh trên địa bàn phường.

## **2. Đặc điểm về dân cư văn hóa và truyền thống đấu tranh cách mạng**

Trên mảnh đất Bình Đa có lịch sử và quá khứ lâu đời đã được các nhà khoa học, lịch sử nghiên cứu và công bố. Qua cứ liệu lịch sử và khảo cổ cho thấy, địa bàn Bình Đa ngày nay có sự cư trú của con người từ khá lâu. Trong số các di

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

---

tích khảo cổ học, thì di chỉ khảo cổ Bình Đa<sup>(1)</sup> là một minh chứng rõ ràng nhất. Di tích được phát hiện vào cuối thế kỷ XIX, là một trong những di tích khảo cổ học được phát hiện sớm nhất ở Biên Hòa và miền Đông Nam bộ. Tháng 12/1979, di tích đã được khai quật với tổng diện tích 174m<sup>2</sup> thu được 284 rìu đá có vai, 155 rìu tứ giác, trên 200 mảnh vỡ công cụ, 150 bàn mài, 1 dao đá, 6 vòng trang sức và một số hiện vật khác. Đặc biệt đã phát hiện có 42 thanh đoạn đàn đá - một loại nhạc cụ cổ khá độc đáo; khoảng 38.000 mảnh gốm, phân loại theo màu sắc, chất liệu và theo 2 lớp văn hóa. Ngoài ra còn có một ít gốm xốp thô, chỉ chiếm 1% ở cả 2 lớp văn hóa, thu được khoảng 300 tiêu bản xương răng động vật. Di tích có niên đại C14 là 3180±50 năm cách ngày nay.

Thời kỳ Lê - Mạc, Trịnh - Nguyễn đã đánh nhau không ngớt, gây bao đau thương cho nhân dân. Lại thêm nạn quan lại tham nhũng, các địa chủ lớn nhỏ bóc lột người nông dân lao động đến xương tủy nên nổi khổ càng chồng chất. Thế là nhiều người, nhiều gia đình rời bỏ quê hương thân yêu, dùng thuyền theo gió mùa đông bắc vào vùng đất phương Nam xa xôi làm ăn sinh sống... nhiều nhóm người ngược sông Đồng Nai lần lần khai phá vùng Long Thành, Bến Gỗ, Bình Đa, Cù lao Phố, Chợ Đồn, Bến Cá, Tân Uyên... họ cùng các bà con dân tộc Chơro, Mạ, S'tiêng

---

1 Có tọa độ 10°56'05" vĩ Bắc, 106° 51'30" kinh Đông - nay thuộc phường An Bình cùng thành phố.

và những người Hoa tị nạn, tiến hành phá rừng tạo ruộng, xây dựng xóm làng ngày càng đông vui, mở cảng Nông Nại tấp nập ghe thuyền các nước vào ra buôn bán.

Sách *Gia Định thành thông chí* (1820) ghi tổng Phước Vinh (huyện Phước Chánh, phường Phước Long, trấn Biên Hòa) có các thôn Bình Đa, Tân Mai... Bản đồ Boalu (Boilloux, 1881) tờ tỉnh Biên Hòa, về tổng Phước Vinh Thượng có các làng Bình Đa, An Hảo, Tân Mai, Vĩnh Cửu... Theo tài liệu của Tòa bố Biên Hòa đề ngày 15/9/1923, ấp Bình Đa thuộc làng Bình An, tổng Phước Vinh Thượng.

Theo các sách địa chí cũ, ở Biên Hòa có hai nơi làm nghề đá ong truyền thống là Bình Đa và Tân Phong, nhưng ở Bình Đa phát triển hơn vì tiện vận chuyển đường sông và là một trong ba nguồn sống chính của dân làng. Đá ong Bình Đa góp phần xây dựng phố lớn Nông Nại (Cù lao Phố), là bến cảng trao đổi hàng hóa phồn thịnh khoảng 300 năm trước. Đá ong Bình Đa góp phần xây dựng nhiều lăng mộ, đền miếu ở núi Sam, núi Sập (An Giang) và trải đường cái quan tỉnh Rạch Giá cũ. Rừng Bình Đa có nhiều loại cây gỗ tốt: sao, sến, dầu...

Tháng 12 năm 1861, quân Pháp chiếm thành Biên Hòa, lập bộ máy cai trị từ đây. Noi gương các bậc đi trước, Đoàn Văn Cự, một chiến sĩ yêu nước ở làng quê Bình An, huyện Bình An tỉnh Biên Hòa (nay là quận Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh) ngầm tổ chức hội kín gồm nhiều người yêu

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

---

nước ở Bình Đa, Vĩnh Cửu, Cù lao Phố, Chợ Đồn tới vùng núi Nứa (Long Thành), đầu năm 1905 đã bí mật tập hợp xây dựng căn cứ kháng chiến ở làng Bình Đa, huyện Vĩnh Cửu. Làng Bình Đa có các ông Nguyễn Văn Chánh, Nguyễn Văn Kỳ, Trịnh Văn Nhiều, Huỳnh Văn Liễn... Hội kín Đoàn Văn Cự tổ chức chặt chẽ, các ông liên lạc với nhau bằng những ám hiệu, lo tích lũy lương thực, rèn gươm dao, thỉnh thoảng luyện tập chờ thời cơ nổi dậy đánh Pháp ở tỉnh lỵ Biên Hòa. Trong lúc đang chuẩn bị lực lượng thì ngày 11/5/1905 giặc Pháp kéo quân đến bao vây, ông cùng 16 chiến sĩ khác hy sinh tại căn cứ. Tất cả được an táng trong một ngôi mộ tập thể cạnh Quốc lộ 1A. Nhân dân xã Tam Hiệp đã lập đền thờ Đoàn Văn Cự để tưởng nhớ một nhà Nho yêu nước dám xả thân vì nước.

Thời kỳ thực dân Pháp xâm chiếm nước ta, xã Tam Hiệp gồm 3 làng Bình An, Vĩnh Cửu, Tân Mai.

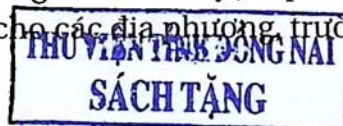
Tháng 10/1945, quân Nhật ở Biên Hòa theo lệnh Đồng minh lùng sục vào Vĩnh Cửu. Cuối tháng 10/1945, thực dân Pháp theo chân quân Anh - Ấn đánh chiếm tỉnh lỵ Biên Hòa. Thực hiện lệnh "tiêu thổ kháng chiến", "bất hợp tác" với thực dân, đồng bào trong tỉnh lỵ đã tản cư ra vùng ngoại ô. Công nhân nhà máy của BIF đốt phá những bành gổ ván sàn, tháo dỡ máy móc, thiết bị chuyển về vùng Bình Đa, An Hảo... để phục vụ kháng chiến.

Sau khi Pháp tái chiếm Biên Hòa, được sự chỉ đạo của Xứ ủy Nam Kỳ để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài,

các lực lượng cách mạng của tỉnh Biên Hòa tạm thời rút dần ra chiến khu Bình Đa - Vĩnh Cửu và các xã thuộc huyện Tân Uyên - Biên Hòa (sau đó hình thành Chiến khu Đ). Rừng Bình Đa trở thành căn cứ du kích áp sát thị xã Biên Hòa, che chở cho các lực lượng vũ trang lập nhiều chiến công. Để xây dựng lực lượng kháng chiến, Tỉnh ủy quyết định thành lập trại huấn luyện du kích Vĩnh Cửu do đồng chí Phan Đình Công phụ trách. Sau khi địch mở rộng lấn chiếm, Ban Chỉ huy trại huấn luyện du kích quyết định chuyển trường về bên kia Quốc lộ 15, đóng ở đồi An Hảo, sau đó trường lại dời về đình Bình Đa. Đình Bình Đa vừa là trung tâm chỉ huy của trường, vừa là hội trường để lên lớp cho các học viên. Khi trường dời về đình Bình Đa, chính là lúc đoàn quân Nam tiến do đồng chí Nam Long chỉ huy vào đến Biên Hòa. Trường được tăng cường thêm một số giảng viên quân sự, chính trị đã tốt nghiệp trường Quân chính Việt Bắc như: Đỗ Hy Vọng, Mạnh Liên, Quang Phục...

Trường đã mở được hai khóa huấn luyện, mỗi khóa 15 ngày. Tuy thời gian huấn luyện ngắn nhưng những chiến sĩ tốt nghiệp tại trường du kích Vĩnh Cửu vừa biết chiến đấu, chỉ huy chiến đấu, quản lý đơn vị, biết làm công tác chính trị, binh vận, dân vận... Hầu hết các học viên sau này đều là những cán bộ nòng cốt xây dựng lực lượng vũ trang ở các tỉnh miền Đông Nam bộ.

Ngoài huấn luyện quân sự, chính trị, tăng cường cán bộ cho các địa phương, trường còn phối hợp với lực lượng



2025/ĐC/VV

002009

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

quân Nam tiến đánh chiếm cầu Bình Lợi, ngăn chặn quân Pháp mở rộng lấn chiếm ra ngoài Sài Gòn (20/10/1945). Trường huấn luyện du kích Vĩnh Cửu, Bình Đa chính là tiền thân của trường Quân chính Quân khu 7 trong kháng chiến chống Pháp.

Rạng sáng ngày 02/01/1946, từ các hướng Hóa An, Tân Phong, Bình Đa các lực lượng kháng chiến đã tiến công vào nội ô Biên Hòa tại các điểm: Thành Săng Đá, các tua gác ở đầu cầu Gành, nhà máy cửa BIF, các công sở của địch trong tỉnh lỵ Biên Hòa, nhà ga Biên Hòa. "Tiếng súng Biên Hòa" đã thôi thúc hàng loạt thanh niên từ các vùng tạm chiếm thoát ly ra khu kháng chiến.

Tháng 4/1946, thực hiện sắc lệnh số 23/SL của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc thành lập Nha Công an vụ, Quốc vệ cuộc Biên Hòa được đổi tên thành Ty Công an Biên Hòa. Đồng chí Nguyễn Văn Ký được Khu ủy miền Đông chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy kiêm trưởng Ty Công an. Ty Công an Biên Hòa rút đồng chí Đỗ Văn Thi về giao nhiệm vụ thành lập Đội Quốc vệ. Đội Quốc vệ đội của Một Thi quy tụ được 30 thanh niên dũng cảm, nhưng chỉ có 4 súng mót và một ít lựu đạn, còn lại là gậy gộc, dây thừng... Đơn vị được đưa về đóng quân ở ngọn sông Buông trong chiến khu Bình Đa.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Đại đội Lam Sơn (thuộc Chi đội 10, sau là Trung đoàn 310 Biên Hòa)

đứng chân hoạt động ở địa bàn căn cứ Chiến khu Bình Đa, bộ đội và nhân dân thường chuyển nhau câu thơ:

"Lam Sơn bám trụ Bình Đa

Đánh lũ giặc Pháp thành ma không đầu"

Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) Bình Đa nằm trong đường dây giao liên từ chiến khu Đ qua các căn cứ Hố Cạn, Bình Đa xuống Long Thành, Bà Rịa.

Sau năm 1954, Mỹ nhảy vào miền Nam, nhận rõ vị trí quan trọng của Bình Đa, từ đầu năm 1955, địch đã đưa sư đoàn 5 Vòong A Sáng từ Sông Mao - Bình Thuận vào xây dựng trại Trần Quốc Toản ở Bình Đa; từ năm 1959, Mỹ ngụy tiến hành ủi phá căn cứ cách mạng Bình Đa, xây dựng xa lộ Sài Gòn - Biên Hòa để phục vụ cho chiến tranh; cho xây dựng khu kỹ nghệ trên vùng căn cứ du kích Bình Đa-An Hảo; năm 1965 đế quốc Mỹ trực tiếp đưa quân vào miền Nam, tiến hành xây dựng tổng kho Long Bình ngay cạnh phường Bình Đa với qui mô lớn nhất Đông Nam Á gồm các kho bom đạn, xăng dầu phục vụ chiến tranh xâm lược. Địa bàn phường Bình Đa trở thành khu vực quân sự của chính quyền Sài Gòn với hàng loạt căn cứ, đồn bót: tiểu đoàn 5, tiểu đoàn 7 nhảy dù, tiểu đoàn 30 chiến tranh chính trị, tiểu đoàn Vận tải (quân vận), đại đội Pháo binh, tiểu đoàn 16 Công vụ, đại đội quân khuyến, đại đội cảnh sát dã chiến và kho Quân đoàn III Tiếp vụ là những đơn vị làm nhiệm vụ hậu cần phục vụ cho các đơn vị quân đội thuộc Quân

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

khu III (gồm các tỉnh Bình Tuy, Phước Tuy, Biên Hòa, Hậu Nghĩa, Bình Dương, Sài Gòn - Gia Định.v.v...), là bàn đạp để Mỹ thực hiện cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam và đánh phá miền Bắc nước ta.

Tuy sống trong vòng kiềm tỏa của địch nhưng người dân phường Bình Đa vẫn âm thầm hoạt động cách mạng chống lại những âm mưu của địch; điển hình là đồng bào khu vực vườn chôm chôm. Đây là tụ điểm ăn chơi của binh lính Mỹ, ngụy, tụ điểm hút chích ma túy. Lợi dụng tụ điểm này, lực lượng cách mạng đã cài cơ sở của ta vào trong lòng địch để khai thác thông tin phục vụ cho lực lượng vũ trang, lực lượng đặc công tiến công vào căn cứ hậu cần Long Bình và các đơn vị địch trên địa bàn.

Trong cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, cơ sở trong nhân dân ấp Bình Đa, An Hảo cùng cơ sở tại chỗ các ấp vùng ngoại và nội ô như: Hiệp Hòa, Lân Thành, Tân Thành... treo cờ, rải truyền đơn kêu gọi nhân dân nổi dậy, diệt một số tên tay sai ác ôn. Nhân dân ấp Bình Đa An Hảo đã tổ chức che giấu nuôi dưỡng gần 20 cán bộ chiến sĩ của Sư đoàn 5 đi lạc trong chiến dịch, sau đó cơ sở lại tìm cách qua mắt địch, đưa 20 cán bộ, chiến sĩ về căn cứ an toàn.

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, ấp Bình Đa là nơi đứng chân của Chi bộ xã Tam Hiệp, của Ban Công vận thị xã Biên Hòa để tập hợp, tổ chức công nhân

#### **Lịch sử Đảng bộ phường Bình Đa (1945-2020)**

đấu tranh chống áp bức, đòi dân sinh dân chủ, quyền lợi cho công nhân. Cơ sở cách mạng ở Bình Đa là cơ sở của Thị ủy, thông qua đường lối dân vận đúng đắn Đảng bộ Biên Hòa đã tuyên truyền giáo dục, vận động nhân dân, trong đó có cả đồng bào có đạo nhận thức đúng về âm mưu gây chia rẽ, lợi dụng tôn giáo của kẻ thù để chống phá cách mạng. Một số đồng bào có đạo Công giáo ở Bình Đa, Tân Mai, Tam Hiệp đã trở thành những cảm tình, nòng cốt trong các phong trào đấu tranh chống địch bắt lính, chống khủng bố, đòi dân sinh dân chủ ở địa phương. Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử tháng 4/1975; dưới sự lãnh đạo của Thị ủy Biên Hòa, Ủy ban khởi nghĩa xã Tam Hiệp phát động công nhân nổi dậy làm chủ, tiếp thu nguyên vẹn cơ sở vật chất các nhà máy, xí nghiệp, công ty ở Khu Kỹ nghệ Biên Hòa.

Sau ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, ấp Trần Quốc Toản (gồm 02 khu phố) thuộc phường Tam Hòa nay là phường Bình Đa. Đến ngày 01/9/1988 phường Bình Đa được thành lập theo Quyết định số 103/HĐBT ngày 08/06/1988, của Hội đồng Bộ trưởng (tách từ phường Tam Hòa).

Ngày nay, Bình Đa là một phường nội ô của thành phố Biên Hòa, tọa lạc ở vị trí đắc địa, giáp với nhiều khu công nghiệp lớn của tỉnh nên dân cư về đây sinh sống và làm việc đông đúc, nhiều dịch vụ kinh doanh thương mại lớn

## **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

---

và thuận lợi cho nhân dân phát triển kinh tế, đời sống được nâng cao. Cơ sở hạ tầng của phường Bình Đa hiện nay đã hoàn thiện và đồng bộ, thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng. Các đường phố đều được đầu tư khang trang, được trải nhựa và bê tông hóa đáp ứng nhu cầu đi lại, buôn bán cho nhân dân, tạo cảnh quang đô thị hiện đại, văn minh. Cơ sở vật chất các khu phố được đầu tư đồng bộ, từ các trụ sở hành chính đến trường học, cơ sở y tế... Hệ thống điện, điện thoại, internet, nước máy được đầu tư đồng bộ, hiện đại đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân.

Sau hơn 30 năm kể từ khi thành lập, dưới sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng bộ qua các thời kỳ, phường Bình Đa đã có nhiều thay đổi theo hướng tích cực. Theo đó, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao về vật chất và tinh thần; công tác xây dựng hệ thống Đảng và chính trị ngày càng hoàn thiện, đáp ứng những yêu cầu trong công tác quản lý, lãnh đạo địa phương; diện mạo phường ngày càng thay đổi theo hướng hiện đại, văn minh, nề nếp; an ninh quốc phòng được đảm bảo...

Phường Bình Đa hiện có 4 khu phố được đặt tên theo số thứ tự từ khu phố 1 đến khu phố 4:

+ **Khu phố 1:** Được thành lập cùng với quá trình hình thành phường Bình Đa, chi bộ và nhân dân khu phố 1 dưới sự quan tâm của Đảng ủy phường, sự đồng lòng của đảng

viên và nhân dân là cơ sở để tập thể khu phố đạt được nhiều kết quả đáng trân trọng: 14 năm là khu phố văn hóa, được đảng và chính quyền các cấp tặng nhiều bằng khen, giấy khen. Hiện nay, khu phố 1 có 462 hộ thường trú, 24 hộ tạm trú với 3056 nhân khẩu; chi bộ khu phố có 25 đảng viên, luôn gương mẫu thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước. Bí thư khu phố 1 là đồng chí Trần Sách Hưng. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, khu phố 1 đã đạt một số thành tựu nhất định như xóa và sửa chữa nhà tạm cho hộ nghèo, bê tông hóa 100% đường hẻm góp phần ổn định đời sống kinh tế cho nhân dân, khu phố có 20 năm liên tục được công nhận khu phố văn hóa.

+ **Khu phố 2:** Trong hơn 30 năm hình thành và phát triển phường Bình Đa có sự đóng góp công sức và trí tuệ của cán bộ, đảng viên và nhân dân khu phố 2. Hiện nay khu phố 2 có 182 đảng viên, sinh hoạt ở 8 tổ đảng, trong đó có 67 đồng chí nhận được huy hiệu từ 30 đến 70 năm tuổi đảng. Bí thư khu phố 2 hiện nay là đồng chí Nguyễn Quốc Việt, Đảng ủy viên - Phó Chủ tịch HĐND. Từ năm 2013 cho đến nay, chi bộ khu phố 2 luôn được công nhận là chi bộ trong sạch vững mạnh. Giai đoạn 2013 đến 2015, chi bộ khu phố 2 có 3 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền. Trong nhiều năm qua, chi bộ cùng với nhân dân khu phố đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng quê hương Bình Đa văn minh giàu đẹp. Khu phố đã xây dựng 6 căn nhà tình nghĩa cho hộ chính sách và khó khăn về nhà ở

## **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

trị giá 180 triệu đồng; xây cầu, làm đường, nâng cấp nhiều đoạn đường bằng nguồn kinh phí xã hội hóa trị giá 1 tỷ 350 triệu đồng. Cùng với sự phát triển kinh tế việc cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân luôn được chú trọng. Khu phố có đội dưỡng sinh của người cao tuổi với gần 50 hội viên, 60% dân số tập thể dục, thể thao thường xuyên. Khu phố có 21 năm được công nhận khu phố văn hóa.

+ **Khu phố 3:** Là một trong 4 khu phố có lịch sử gắn với quá trình hình thành và phát triển phường Bình Đa. Trong suốt hơn ba mươi năm qua, chi bộ và nhân dân khu phố 3 đã có rất nhiều đóng góp cho sự lớn mạnh và phát triển của địa phương. Cho đến nay, chi bộ khu phố 3 đã trải qua 16 kỳ đại hội, khi mới thành lập chi bộ có 10 đảng viên, đến nay chi bộ có 7 tổ đảng, hơn 86 đảng viên, 42 đồng chí đã được tặng huy hiệu từ 30 đến 60 năm tuổi đảng. Bí thư chi bộ khu phố 3 hiện là đồng chí Lê Thị Hồng Vân, Đảng ủy viên - Chủ tịch UBMTTQVN phường. Khu phố 3 có 19 tổ dân phố, 839 hộ và 4197 nhân khẩu. Đời sống nhân dân chủ yếu sống bằng nghề buôn bán, kinh doanh các mặt hàng phục vụ đời sống, sản xuất, làm công nhân ở các công ty, trong các khu công nghiệp. Khu phố có trên 22 năm được công nhận khu phố văn hóa.

+ **Khu phố 4:** Là một trong bốn khu phố gắn liền với quá trình hình thành và phát triển phường Bình Đa, trong

#### Lịch sử Đảng bộ phường Bình Đa (1945-2020)

hơn 30 năm qua, cán bộ nhân dân khu phố 4 đã có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của địa phương; cán bộ và nhân dân khu phố ra sức phấn đấu thực hiện Cương lĩnh của Đảng, Hiến pháp của Nhà nước, đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ sự nghiệp đổi mới, tiến hành cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Khu phố có hơn 20 năm đạt khu phố văn hóa. Hiện nay, chi bộ khu phố 4 có 65 đảng viên sinh hoạt ở 5 tổ đảng, đồng chí Đinh Xuân Hoàn giữ chức vụ Bí thư.

**\* *Đặc điểm văn hóa tín ngưỡng:*** Ở bất kỳ giai đoạn lịch sử nào, đã là người dân nước Việt, dù thuộc dân tộc nào, dù theo tôn giáo nào, có tín ngưỡng hay không,... ai cũng khát khao, mong muốn đất nước mình độc lập, nhân dân mình được sống trong tự do và hạnh phúc. Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa do chính Chủ tịch Hồ Chí Minh trực tiếp chỉ đạo soạn thảo, đã khẳng định quyền tự do tín ngưỡng là quyền tự nhiên của người Việt Nam. Người nghiêm khắc phê phán những biểu hiện vi phạm quyền tự do tín ngưỡng, quan tâm giáo dục cán bộ chính quyền, quân đội và các đoàn thể phải tôn trọng tự do tín ngưỡng, bảo vệ đền chùa, nhà thờ. Chính vì thế để phát huy và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc theo NQ33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI). Vì lẽ đó Đảng bộ phường luôn coi trọng về chính sách tôn giáo dân tộc trong giai đoạn từ 1988 đến nay được thể hiện như:

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

---

Phường Bình Đa có 9 cơ sở tôn giáo, tồn tại trên địa bàn từ những năm của thập niên 50. Trong đó bao gồm: 2 nhà thờ, 3 khu nhà nguyện, 1 nhà dòng, 1 đền thờ vua Hùng, 01 ngôi chùa, và 01 ngôi miếu. Các cơ sở này là nơi mà quần chúng nhân dân gửi gắm tâm linh, tín ngưỡng theo từng tôn giáo mà họ ngưỡng vọng, tôn sùng. Đảng ủy cùng khối vận, các ban ngành đoàn thể đã xây dựng mối quan hệ mật thiết với các ban hành giáo, ban trị sự trong công tác vận động thực hiện phương châm "tốt đời, đẹp đạo". Luôn chấp hành các quy định pháp luật, pháp lệnh của nhà nước, có mối quan hệ hòa đồng, tôn trọng lẫn nhau trên tinh thần đoàn kết. Về cơ sở vật chất và tinh thần ngày càng được nâng cao có tính nghiêm trang và thánh thiện. Đặc biệt có Đền thờ Quốc tổ Hùng Vương được công nhận là di tích văn hóa lịch sử của tỉnh Đồng Nai. Các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn phường Bình Đa tọa lạc rải rác ở các khu phố và được xây dựng quy mô, kiên cố, có lối kiến trúc đặc trưng, mang đậm dấu ấn lịch sử, văn hóa của từng tôn giáo, tín ngưỡng. Nhiều năm qua, các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đã đáp ứng nhu cầu tâm linh của các giáo dân, tín đồ và quần chúng nhân dân trong và ngoài địa bàn phường. Trong những ngày lễ, tết các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đã gìn giữ, tổ chức các hoạt động lễ hội làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân sở tại.

+ **Giáo xứ Thánh Giuse:** Nguyên thủy Thánh đường Giuse là một nhà nguyện được xây dựng từ năm 1956, năm

1968 nâng lên thành giáo xứ. Thánh đường Giuse được xây dựng theo kiến trúc hiện đại có diện tích khá lớn. Đây là nơi giáo dân thường xuyên lui tới đọc kinh cầu nguyện. Hàng năm, Thánh đường tổ chức các ngày lễ theo lịch Công giáo. Tọa lạc trên đường Trần Quốc Toản thuộc khu phố 3 phường Bình Đa. Giáo đường được xây dựng năm 1957 do Linh mục Khổng Tiến Giác, Chánh xứ đầu tiên. Đến nay đã trải qua 06 đời linh mục chính thức trông coi, điều hành quản lý. Hiện nay linh mục cùng Ban Hành giáo luôn gắn bó cùng địa phương vận động giáo dân thực hiện tốt các công tác xã hội từ thiện, thanh niên thi hành nghĩa vụ quân sự, nhân dân hưởng ứng tốt các phong trào địa phương góp phần xây dựng đời sống văn hóa và đoàn kết trong cộng đồng dân cư. Một phường có nhiều thiết chế tín ngưỡng, tôn giáo, có lịch sử xây dựng lâu đời, chứa đựng nhiều giá trị văn hóa - lịch sử.

+ **Giáo xứ Micae:** Được xây dựng và khánh thành vào năm 1973, với tên gọi ban đầu là nhà nguyện Khiết Tâm. Ngày 20/10/2015 chính thức được công nhận là giáo xứ và có tên Thánh đường Giáo xứ Micae, thuộc tổ 21, khu phố 3, phường Bình Đa. Thánh đường có diện tích hơn 300 mét vuông, đây là nơi thờ phượng, đọc kinh cầu nguyện và cử hành các nghi thức, nghi lễ tôn giáo theo lịch phụng vụ Công giáo.

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

+ **Dòng tu Nữ tỳ thánh thể Micae:** Tọa lạc tại số 38, tổ 12, KP2, P. Bình Đa. Cơ sở được xây dựng từ năm 1965 do Linh mục Hoành Đức Trọng quản lý. Từ năm 1990 đến nay do nữ tu Đoàn Thị Minh Tâm - Chức phẩm bề trên trực tiếp quản lý. Ngoài việc thực hiện tu xuất, các sơ đã tổ chức những việc làm thiết thực như mở lớp khuyết tật, thành lập trường mẫu giáo Hoa Lan góp phần cùng địa phương giải quyết gánh nặng về trường lớp.

+ **Chùa Tịnh Nghiêm:** Chùa Tịnh Nghiêm thuộc khu phố 4 do Đại đức Thích Tam Đạt khai sơn vào năm 1969. Chùa có kiến trúc hiện đại, không gian thoáng đãng, hệ thống tượng thờ trang nghiêm được sơn son thếp vàng cổ kính. Chùa thuộc hệ phái Bắc tông, đối tượng thờ chính là tam thế Phật (Phật Thích Ca, Phật Di Đà, Phật Bồ Tát). Hàng năm, chùa tổ chức cúng lớn vào rằm tháng Giêng, tháng Tư, tháng Bảy âm lịch theo nghi thức tôn giáo.

+ **Miếu Tư Nguyên:** Còn có tên gọi là miếu Quan Âm, tọa lạc tại khu phố 2. Miếu do nhóm người Hoa gốc Quảng Đông, Trung Quốc di cư về địa phương xây dựng vào năm 1969, trùng tu năm 1974. Miếu Tư Nguyên có diện tích 90m<sup>2</sup>, mái tôn giả ngói, các đầu đao được thiết kế vươn dài về phía trước, đỉnh mái gắn rồng châu hồ lô bằng gốm. Miếu có dạng chữ nhật, chánh điện có kết cấu tứ trụ đúc bằng bê tông cốt thép, cột xi măng trang trí nổi rồng mây, nền gạch bông. Ở giữa miếu thờ mẹ Quan Âm, bên phải thờ

Quan Công, bên trái thờ Án thủ công công (có cốt tượng); riêng tượng Bà bằng xi măng có từ thời dựng miếu. Hệ thống liễn đối chữ Hán được đắp nổi tinh xảo trên tường, cột, cổng tam quan. Phía trước miếu có tượng Phật Di Lặc, Tiêu Diện đại sĩ, Hộ pháp; bên phải sân miếu là tượng Đức Quan Âm lộ thiên.

Hàng năm, tại miếu Tư Nguyên tổ chức các ngày cúng: 19 tháng 2 vía Bà Quan Âm cúng từ 7 giờ tối đến 3 giờ sáng hôm sau, mục đích cầu an cho cộng đồng người Hoa. Ngày 15 tháng 7 âm lịch cúng lễ Vu lan, lễ vật chính là heo sống tể (theo thông lệ cứ 3 năm mới tể một lần) cùng hoa quả, gà, vịt. Lễ Vu lan là một lễ lớn trong năm, nên chùa thường treo các đèn phúc đăng để bà con thỉnh về cầu cho phúc, lộc, cát tường.

+ **Miếu Án Thủ:** Miếu tọa lạc tại khu phố 3, do cộng đồng người Hoa ở địa phương dựng vào cuối thập niên 60 của thế kỷ XX với vật liệu nhẹ đơn sơ: vách tre gỗ, mái lợp tôn; để thờ Án thủ công công (có 2 cốt tượng được đúc năm 1992 và 1998). Năm 1992, cộng đồng người Hoa tại địa phương cùng nhau góp công, của tạo dựng lại ngôi miếu theo kiểu chữ nhất trên diện tích khoảng 80m<sup>2</sup>. Hàng năm miếu không tổ chức lễ cúng riêng mà phối cúng với miếu Quan Âm (Miếu Tư Nguyên).

+ **Đền Hùng Vương:** Đền thờ Hùng Vương thuộc khu phố 3, được xây dựng vào năm 1968; trùng tu năm 1991,

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

với diện tích 230m<sup>2</sup> bằng bê tông cốt thép, mái ngói, các đầu đao hình mũi hài tạo dáng cổ kính. Đền thờ có 5 gian, gian giữa bài trí tượng thờ vua Hùng thứ 18 (phiên bản của tượng Hùng Vương ở Phú Thọ). Lễ giỗ Tổ Hùng Vương ở đền thờ Quốc tổ Hùng Vương phường Bình Đa trước đây chỉ được tổ chức vào ngày mùng 10 tháng 3 (âm lịch). Ngày nay, lễ được tổ chức vào các ngày mùng 08, 09 và 10 tháng 03 (âm lịch) hàng năm. Gồm hai phần: Lễ và hội. Cụ thể phần lễ như sau:

Từ ngày mùng 06 và 07 tháng 3 (âm lịch): UBND phường Bình Đa cùng với Ban Trị sự đền thờ họp bàn phân công nhiệm vụ và dọn dẹp vệ sinh trong, ngoài di tích cho sạch sẽ, thơm mát. Lên thực đơn, chuẩn bị vật thực cúng tế. Chưng bông hoa, trái cây, nhang đèn trên các bàn thờ. Mượn bàn ghế, dựng rạp, treo cờ, băng rôn tuyên truyền.

Ngày mùng 09 tháng 3 (âm lịch): Ban Trị sự đền thờ tổ chức lễ Cáo yết để nghinh đón các vua Hùng và Bác Hồ về chứng giám cho lòng thành kính của con cháu. Ngày 10 tháng 3 âm lịch (lễ chính): UBND thành phố Biên Hòa, UBND phường Bình Đa tổ chức lễ rước kiệu vua Hùng và Bác Hồ, lễ dâng hương tại đền thờ Quốc tổ Hùng Vương; Ban Trị sự đền thờ tổ chức lễ tế nữ và lễ tế nam.

Trong tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam, thời đại các vua Hùng đánh dấu mốc quan trọng, là cơ sở nền tảng cho việc từng bước hình thành, phát triển quốc gia.

Với truyền thống nhớ ơn tổ tiên, vào năm 1968, người dân xã Tam Hiệp (Biên Hòa) xây dựng một ngôi đền thờ Quốc tổ Hùng Vương, thể hiện tấm lòng và nghĩa cử nhớ về cội nguồn dân tộc. Di tích hiện nay tọa lạc trên địa bàn khu phố 3, đường Phạm Văn Thuận (quốc lộ 15 cũ) thuộc phường Bình Đa. Năm 1971, đền được xây dựng hoàn chỉnh. Bàn thờ Quốc tổ Hùng Vương được trang trọng đặt trong trung tâm kiến trúc đền. Kiến trúc di tích đền được trùng tu qua nhiều đợt, trong đó, đợt trùng tu lớn vào những năm đầu thập niên 90, thế kỷ XX. Từ ngôi đền nhỏ, quy mô kiến trúc di tích được xây dựng khang trang với những vật liệu kiên cố. Một toà nhà hình chữ nhật với kiểu thức 3 gian hai chái với sự bố trí hài hoà. Kiến trúc tổng thể hình chữ nhật, kiểu thức lầu trống nhô lên tôn cao nơi thờ phượng. Trên mái trang trí hình ngọc châu toả sáng như vút lên trong một không gian thoáng đãng. Mặt tiền di tích có hàng cột lưỡng long và câu đối nêu cao truyền thống nhớ ơn tổ tiên. Đền Hùng Vương ở Biên Hòa có những tặng vật của nhân dân Phú Thọ tặng như đất, nước và trống đồng minh khí - những biểu tượng nối kết từ đất Tổ đến vùng đất phương Nam của đất nước. Bức lam chạm trổ với đề tài "Lưỡng long tranh châu" với đường nét tinh xảo làm tăng thêm vẻ uy nghiêm nơi chốn thờ phụng. Trong di tích còn có bức phù điêu chủ đề: "Công đức lưu truyền, Hùng Vương điển tích" thể hiện đất nước Việt Nam thống nhất.

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

---

Đền thờ Quốc tổ Hùng Vương ở phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa và một số đền thờ ở các tỉnh phía Nam đều thờ vọng Quốc tổ Hùng Vương (đối tượng chính). Trong sâu thẳm tâm thức của mỗi người dân Việt Nam nói chung, người dân Biên Hòa - Đồng Nai nói riêng từ bao đời nay, vua Hùng là vị Tổ đã có công dựng nên quốc gia Văn Lang - Nhà nước đầu tiên, sơ khai của dân tộc Việt Nam. Vua Hùng chính là nguồn gốc tổ tiên chung của cả dân tộc Việt Nam. Chính vì vậy, tín ngưỡng thờ cúng vua Hùng có một vị trí rất quan trọng trong đời sống tâm linh và tình cảm của các thế hệ người Việt Nam, vừa thiêng liêng, vừa là điểm tựa tinh thần, tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc cùng nhau dựng nước và giữ nước. Đối với vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai, việc gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa quý báu tín ngưỡng thờ cúng vua Hùng trong đời sống đương đại, để tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là hết sức cần thiết. Cũng vì những lẽ trên, mà tín ngưỡng thờ cúng vua Hùng ở Bình Đa - Biên Hòa luôn được chính quyền và nhân dân địa phương đặc biệt quan tâm. Lễ giỗ Tổ Hùng Vương và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, đang và sẽ được tổ chức một cách có quy mô, trọng thể, trang nghiêm vì mục tiêu: *"Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"* theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) của Đảng ta đề ra. Với những giá trị văn hóa, lịch sử,

đền Hùng Vương được UBND tỉnh Đồng Nai công nhận là Di tích cấp tỉnh năm 2015.

- **Cơ sở giáo dục:** Lĩnh vực giáo dục luôn được quan tâm nên trong nhiều năm qua Đảng bộ và nhân dân trong phường đầu tư cả về vật chất lẫn đội ngũ giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Hiện nay, toàn phường có một số trường học của tỉnh và địa phương như: Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai, Trường Đại học Đồng Nai, Trường Phổ thông Thực hành Sư phạm và các trường của phường như: Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn, Trường Tiểu học Bình Đa, Trường THCS Bình Đa, Trường Mầm non Bình Đa. Ngoài ra còn có 01 trường mầm non tư thục Hoa Lan và 14 nhóm trẻ ngoài công lập đã được cấp phép hoạt động theo quy định.

Theo số liệu thống kê năm 2019, tổng số giáo viên, cán bộ, người lao động đang làm việc ở các trường trên địa bàn phường là 291 người; số đảng viên đang sinh hoạt tại chi bộ các trường là 92 đảng viên. Đội ngũ đảng viên, người lao động ở các trường đều chấp hành tốt quy định của chính quyền cũng như nhiều hoạt động phong trào ở địa phương. Trong nhiều năm, các chi bộ trường, đảng viên, giáo viên đã đạt được nhiều thành tích cao như giáo viên giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, nhận được khen thưởng các cấp... Những thành tích của các đảng viên, cán bộ, người lao động đang sinh hoạt, làm việc ở các trường đã góp phần cho địa phương hoàn thành nhiệm vụ được giao.

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

---

- **Trạm y tế phường:** Trạm y tế phường Bình Đa được xây dựng vào năm 1975, ban đầu chỉ là một trạm nhỏ, cơ sở vật chất thiếu thốn, chỉ có 4 y tá. Đến nay trạm được xây mới với diện tích 300m<sup>2</sup>. Gồm 14 phòng chức năng như: phòng khám phụ khoa, phòng kế hoạch hóa gia đình, phòng dược, phòng phụ sản, phòng khám thai. Hiện nay trạm y tế có 10 cán bộ nhân viên, trong đó có 01 bác sĩ. Trạm y tế phường được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế tại Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 17/01/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai (phường đạt chuẩn y tế quốc gia năm 2007).

Hàng năm trạm y tế phường hoàn thành tốt các chương trình y tế quốc gia, phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền nhân dân thực hiện kế hoạch hóa gia đình, duy trì sinh hoạt các câu lạc bộ sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên. Vận động các cặp vợ chồng áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại, giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, công tác khám chữa bệnh tại trạm y tế đảm bảo chất lượng. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, các năm qua trên địa bàn phường không có dịch bệnh xảy ra. Trạm y tế phường Bình Đa hiện có 5 đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ thuộc Đảng bộ phường Bình Đa.

## CHƯƠNG I

# **BÌNH ĐA TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP (1945-1954)**

### **1. NHỮNG NĂM ĐẦU KHÁNG CHIẾN**

Cách mạng Tháng Tám 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời là một bước ngoặt vĩ đại trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Lần đầu tiên sau gần 100 năm bị thực dân Pháp đô hộ, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo toàn dân thực hiện thắng lợi ước mơ bao đời của dân tộc: Tự do, độc lập, nhân dân làm chủ vận mệnh của mình. Địa bàn phường Bình Đa hiện nay ấp Trần Quốc Tuấn thuộc xã Tam Hiệp thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Sau cách mạng Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Tam Hiệp đã cử anh Nguyễn Văn Cường, một thanh niên tiến bộ làm chủ tịch. Trụ sở ủy ban đặt tại nhà hội cũ. Anh Tư Thâm được cử làm trưởng thôn Bình Đa, An Hảo.

Công việc đầu tiên của chính quyền xã Tam Hiệp là xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân. Mỗi thôn Tân Mai,

#### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG BÌNH ĐA**

Vĩnh Cửu, Bình Đa tổ chức một tiểu đội dân quân tự vệ thường xuyên luyện tập, ban đêm tuần tra canh gác bảo vệ xóm làng. Lực lượng vũ trang Tam Hiệp buổi đầu chỉ có hai khẩu súng săn Ca líp 12 tịch thu của hương chức cũ, còn lại chỉ trang bị giáo mác và tầm vông vạt nhọn. Trong nhân dân dấy lên phong trào lấy súng Nhật rất sôi nổi. Anh Cống và một số dân làng tìm cách đột nhập trại lính Nhật ở Suối Sắn Máu lấy được mấy thùng đạn đại liên. Nhưng do anh em không giữ được bí mật, chúng bắt được anh Cống trong hàng rào rồi đem đi thủ tiêu mất tích. Một buổi tối anh Hai Cực từ Bến Gỗ về nhà, qua sở cao su tổng Trường thấy tên lính Nhật mắc đi tiểu xa bót gác, để vũ khí hờ hênh, đã xông vào cướp khẩu súng và một ba lô trong đó có một radio quân sự với mấy bộ đồ quần áo lính. Bằng nhiều cách khác: mua, đổi chác, kế mỵ nhân... chỉ trong một thời gian ngắn, tiểu đội dân quân Bình Đa gồm các thanh niên tích cực do đồng chí Huỳnh Văn Hớn tổ chức từ năm 1944 đã có dăm sáu khẩu súng, tiểu đội này được điều đi canh gác, bảo vệ một số cơ quan ở nội ô.

Tháng 9/1945, Tỉnh ủy Biên Hòa mở Trại huấn luyện cán bộ du kích đầu tiên do đồng chí Phan Đình Công<sup>(1)</sup> chỉ đạo để đào tạo cán bộ quân sự và chính trị cho du kích các địa phương trong toàn tỉnh. Lớp học có bộ phận tiếp

---

1 Phan Đình Công, là Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa được Tỉnh ủy phân công mở lớp huấn luyện. Ban đầu gọi là Trại huấn luyện Du kích Vĩnh Cửu (ấp Vĩnh Cửu, xã Tam Hiệp).

tế lương thực, thực phẩm, hàng ngày những đoàn phụ nữ cứu quốc xã Tam Hiệp đều đặn cử chị em tới giúp nấu nướng và ủng hộ rau, hoa quả cho học viên. Lúc đó, tuy chưa có phong trào 3 không (không thấy, không nghe, không nói để phòng gian bảo mật), nhưng nhân dân đã có ý thức cao: ai không có việc gì thì không đi vào phạm vi của trại huấn luyện, người lạ mặt lảng vảng gần đó thì nhân dân báo cho bộ phận bảo vệ xét hỏi kịp thời... Tháng 10/1945, sau khi đánh chiếm thị xã Biên Hòa, theo lệnh quân đồng minh, bọn lính Nhật tổ chức lùng sục, Ban Chỉ huy trại Huấn luyện quyết định chuyển địa điểm về đình Bình Đa một thời gian, rồi dời lên vùng Sở tiêu Đất Cuốc (huyện Tân Uyên). Một trăm tám mươi học viên của hai khóa là vốn quý, làm nòng cốt xây dựng phòng trào ở Long Thành, Xuân Lộc, Bà Rịa, Tân Uyên... Một số sau này trở thành cán bộ cao cấp của Đảng và quân đội.

## **2. KHÁNG CHIẾN TOÀN DÂN TOÀN DIỆN**

Núp dưới bóng quân Anh, thực dân Pháp quay trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai. Cuối 10/1945, chúng chiếm thị xã Biên Hòa, Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa, Quận ủy Châu Thành đã chỉ đạo nhiều cơ quan, công sở của tỉnh tản cư lên Tân Uyên, một số cơ quan đoàn thể của quận Châu Thành dời xuống Vĩnh Cửu (ấp), Bình Đa, Bến Gỗ, để lại một thị xã vườn không nhà trống. Ủy ban xã Tam Hiệp vẫn làm việc bình thường tại trụ sở. Chợ Bà Bao bắt đầu nhóm họp, mới đầu chỉ vài hàng quán rồi nhanh chóng

phát triển đủ loại tiệm cà phê, hủ tiếu, sạp tạp hóa, và người buôn thúng bán bưng... Đêm đêm đèn khí đá, đèn măng xông thấp tới khuya trong khi vùng thị xã chìm trong bóng tối nặng nề, thỉnh thoảng rộ lên vài tràng súng hoảng loạn. Báo chí xuất bản tại Sài Gòn vẫn tới tay người đọc tại đây nội trong ngày. Nhưng không khí hòa bình ở đây chỉ kéo dài hơn một tháng. Khoảng 9 giờ sáng ngày 01/12/1945 tiểu đội dân quân Bình Đa đang canh gác ở bến đò Kho chợt nghe tiếng tàu giặc từ Rạch Cát vọng tới. Anh Tư Mẹo là tiểu đội trưởng ra lệnh triển khai đội hình chuẩn bị chiến đấu. Cả tiểu đội lúc đó có một súng côn, hai khẩu súng ca líp 12 vài khẩu mứt cũ kỹ - mỗi khẩu đội hai chục viên đạn và vài trái lựu đạn. Một tàu giặc bằng gỗ từ thị xã chạy thẳng về phía bến đò. Nóc tàu có một tên da đen vạm vỡ ôm cây trung liên, miệng phì phèo thuốc lá. Mặc dù hai bên quá chênh lệch về hỏa lực vũ khí, anh Tư Mẹo vẫn hạ quyết tâm chiến đấu để bảo vệ nhân dân và các cơ quan dù phải hy sinh. Tàu giặc giảm tốc độ chục đổ bộ xuống bến đò. Khi tàu chỉ cách trận địa ta vài chục mét, anh em đồng loạt nổ súng. Bị đánh bất ngờ bọn giặc trên tàu hoảng hốt, một mảnh gỗ của vỏ tàu trúng đạn bị vỡ làm nước ào vô. Tàu chòng chành quay mũi về bên phía Cù lao Phố, anh em phấn khởi bắn tiếp. Lũ giặc bỏ lại tàu lóc nhóc chạy bộ về Biên Hòa, mấy tuần sau mới cho chiếc khác xuống kéo về. Chiến thắng trận đầu của đơn vị dân quân Bình Đa tuy chưa diệt được tên địch nào nhưng

đã gây niềm phấn khởi lớn trong nhân dân và cán bộ: ta dám đánh và đánh thắng. Ngay chiều hôm đó giặc mở cuộc càn vào Bình Đa, bắn chết bà Tư Tiểu để trả thù nỗi nhục buổi sáng.

Theo kế hoạch chung, đêm 01 rạng sáng ngày 02/01/1946 cánh quân Ba Hên sẽ đi ghe lên nội ô Biên Hòa tham gia cuộc tập kích vào quân Pháp ở trong thị xã. Y ra lệnh tập trung 10 chiếc ghe ở bến Đá trong khi y dẫn quân đi bộ xuống bến đò An Hảo<sup>(1)</sup>. Đoàn ghe xuôi xuống An Hảo đón thì y dẫn quân ngược lên bến Đá. Phía thị xã súng nổ ran, lửa cháy sáng rực, quân Ba Hên vẫn nhùng nhằng tại Bình Đa. Khi tiếng súng dịu đi, y ra lệnh lấy ba ghe lớn chở đơn vị này đông tuốt về Long Thành.

Cuộc tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội khóa I ngày 06/01/1946 là một sự kiện trọng đại thể hiện quyền làm chủ của nhân dân. Từ tờ mờ sáng, các công dân nam nữ từ 18 tuổi trở lên ở Bình Đa đã tập trung tại phòng bỏ phiếu xóm Gò Cây. Do hoàn cảnh thời chiến không kịp in phiếu bầu nên mọi người ký tên vào danh sách làm sẵn, công việc bỏ phiếu kết thúc gọn trong buổi sáng, không ai vắng mặt. Tấm thẻ cử tri được nhân dân trân trọng giữ gìn vì nó công nhận người mang tấm thẻ là công dân của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, danh hiệu cao quý từ xưa chưa hề có.

---

1 Bến đò An Hảo hiện nay thuộc phường An Bình.